

UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
**BCĐ CÔNG TÁC ATTP**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **01** /BCĐ-SYT  
V/v tự chấm điểm công tác  
An toàn thực phẩm năm 2023

Hà Nội, ngày **17** tháng **10** năm 2023

Kính gửi: Ban chỉ đạo Công tác An toàn thực phẩm các quận, huyện, thị xã.

Thực hiện Kế hoạch số 336/KH-UBND ngày 21/12/2022 của UBND Thành phố kế hoạch Công tác An toàn thực phẩm thành phố Hà Nội năm 2023, Sở Y tế, đơn vị thường trực Ban chỉ đạo công tác ATTP Thành phố đề nghị Ban chỉ đạo công tác ATTP các quận, huyện, thị xã căn cứ bộ tiêu chí chấm điểm tại Hướng dẫn số 4021/HD-SYT ngày 07/9/2023 của Sở Y tế Hà Nội về việc hướng dẫn đánh giá, chấm điểm phong trào thi đua An toàn thực phẩm các quận/huyện/thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội triển khai:

- Đánh giá, chấm điểm công tác ATTP tại xã, phường, thị trấn.
- Tổ chức tự chấm điểm công tác ATTP tại quận, huyện, thị xã.

Kết quả tự chấm điểm công tác ATTP tại quận, huyện, thị xã gửi về Sở Y tế trước ngày 30/10/2023 (Đơn vị nhận báo cáo: *Chi cục ATVSTP Hà Nội - 35 phố Trần Bình - phường Mai Dịch - quận Cầu Giấy - Hà Nội*; Đ/c mail [ccvsattp\\_soyt@hanoi.gov.vn](mailto:ccvsattp_soyt@hanoi.gov.vn)). Ban chỉ đạo công tác ATTP Thành phố sẽ tổ chức phúc tra kết quả chấm điểm vào tháng 11/2023 (lịch cụ thể sẽ báo sau).

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBNDTP; (để báo cáo)
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBNDTP;
- Các Sở: Y tế, Công thương, NN&PTNN;
- Đ/c Vũ Cao Cương - PGĐ SYT HN;
- Lưu VT, CCATVSTP.

KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO  
PHÓ TRƯỞNG BAN



**Trần Thị Nhị Hà**  
GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ

**THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Ký bởi: Ban Thi đua -  
Khen thưởng  
Email:  
vanthu\_btdkt@hanoi.gov.vn  
Số Nội vụ,  
Thành phố Hà Nội  
Ngày ký: 13/05/2021  
16:56:13 +07:00

Số: 08 /KH-HĐTĐKT

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2021

**KẾ HOẠCH**

**Tổ chức phong trào thi đua “An toàn thực phẩm” trên địa bàn  
thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025**

Thực hiện Chỉ thị số 34 - CT/TW ngày 07/4/2014 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới công tác thi đua, khen thưởng; Kế hoạch số 02/KH-HĐTĐKT ngày 10/12/2020 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố về công tác thi đua, khen thưởng của thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025; Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua “An toàn thực phẩm” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025, nội dung cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.**

**1. Mục đích.**

- Thực hiện có hiệu quả Luật An toàn thực phẩm và các văn bản hướng dẫn thi hành, góp phần nâng cao năng lực hệ thống quản lý nhà nước về công tác An toàn thực phẩm trên địa bàn Thành phố, góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng.

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được từ phong trào thi đua “An toàn thực phẩm” theo Kế hoạch số 59/KH-UBND ngày 16/3/2016 của UBND Thành phố; nâng cao ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các địa phương, các tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trong việc đảm bảo an toàn thực phẩm (ATTP) đối với sức khỏe nhân dân.

- Kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong công tác ATTP.

**2. Yêu cầu.**

- Tăng cường sự lãnh đạo và vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác ATTP; thực phẩm được sản xuất, kinh doanh, lưu thông và tiêu dùng trên địa bàn Thành phố đạt mức tiêu chuẩn, góp phần cải thiện chất lượng cuộc sống, bảo vệ sức khỏe nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, thông tin, phổ biến kiến thức, nhằm tạo sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức của người sản xuất, người tiêu dùng và toàn xã hội về giữ gìn vệ sinh, bảo đảm ATTP.

- Hoàn thiện hệ thống tổ chức quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm từ Thành phố đến cơ sở đủ năng lực quản lý và điều hành các hoạt động bảo đảm ATTP; thực hiện được việc truy xuất nguồn gốc đối với các loại hàng hóa thực phẩm cơ bản lưu hành trên thị trường; từng bước kiểm soát các vụ ngộ độc thực phẩm, các bệnh liên quan đến thực phẩm bị ô nhiễm.

- Tổ chức thực hiện phong trào thi đua thường xuyên, liên tục; hình thức thi đua phong phú, phát huy sự sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị. Khuyến khích, động viên các tập thể, cá nhân có những hoạt động, mô hình, giải pháp thiết thực, cụ thể góp phần nâng cao chất lượng công tác ATTP tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

## **II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA.**

### **1. Đối tượng thi đua.**

- Các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội Thành phố; các quận, huyện, thị xã; cơ quan báo chí, truyền thông, đơn vị thuộc Thành phố (sau đây gọi tắt là cơ quan, đơn vị) và cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị trên;

- Các tổ chức và cá nhân tham gia sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn Thành phố;

- Người tiêu dùng thực phẩm.

### **2. Chỉ tiêu thi đua.**

Thi đua hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu theo chương trình, kế hoạch của UBND Thành phố và chỉ tiêu UBND Thành phố giao cho các cơ quan, đơn vị hằng năm.

### **3. Nội dung, giải pháp thi đua.**

a) Thi đua thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước của các ngành, các cấp thuộc Thành phố.

- Các sở, ngành tích cực tham mưu Thành phố ban hành cơ chế chính sách tăng cường quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Xây dựng văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện đến từng đơn vị, đưa các tiêu chí về ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Đẩy mạnh Chương trình phối hợp vận động giám sát ATTP giữa UBND Thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội.

- Tăng cường phối hợp giữa các sở, ngành với UBND các quận, huyện, thị xã và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý, kiểm tra đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố trên địa bàn quản lý.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm nhằm nâng cao năng lực thực hiện công tác quản lý nhà nước cho cán bộ làm công tác ATTP.

- Tăng cường giao lưu học hỏi kinh nghiệm quản lý ATTP tại một số tỉnh, thành phố khác. Cập nhật các thông tin mới về tình hình quản lý ATTP trong nước và quốc tế. Tăng cường hợp tác, xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm thực phẩm, quảng bá sản phẩm an toàn.

- Thường xuyên rà soát, nắm bắt số lượng, tình hình hoạt động của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn để nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý.

- Thực hiện chế độ giao ban, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

**b) Thi đua thực hiện tốt công tác thông tin, truyền thông.**

Đổi mới và đa dạng hóa các hoạt động, hình thức tuyên truyền, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan quản lý, các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội, các cơ quan thông tấn báo chí trung ương và Thành phố trong công tác tuyên truyền về an toàn thực phẩm.

**c) Thi đua thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.**

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, hậu kiểm và xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm các quy định về ATTP gây ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng theo quy định của pháp luật, chú trọng thanh kiểm tra các cơ sở cung cấp thực phẩm cho nhiều người, cơ sở kinh doanh, quảng cáo thực phẩm chức năng, cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, điểm giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ lẻ. Tiếp nhận phản ánh của nhân dân, báo chí và xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi vi phạm về ATTP.

**d) Thi đua phát triển các vùng sản xuất, kết nối tiêu thụ thực phẩm an toàn.**

Thúc đẩy, khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm áp dụng quy trình quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, HACCP, ISO 22000), sản xuất nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, các mô hình sản xuất thực phẩm theo chuỗi, hệ thống phân phối thực phẩm an toàn; Tăng cường hợp tác với các tỉnh, thành phố, kết nối tiêu thụ thực phẩm an toàn, đặc sản vùng miền phục vụ người tiêu dùng Thủ đô. Tăng cường quản lý bảo đảm ATTP đối với các làng nghề thực phẩm, chợ thực phẩm, chợ đầu mối nông sản thực phẩm.

**đ) Thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin.**

Thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính; đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính về ATTP qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến, phấn đấu đạt cấp độ 4, tạo điều kiện thuận lợi và giảm tối đa thời gian, điều kiện thực hiện thủ tục hành

chính cho cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, duy trì, phát triển hệ thống truy xuất nguồn gốc thực phẩm, quản lý, phát triển chợ Thương mại điện tử sản phẩm thực phẩm an toàn...

### III. KHEN THƯỞNG

- Tổ chức khen thưởng kịp thời thành tích đột xuất, thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất; khen thưởng vào dịp tổng kết hằng năm, tổng kết 5 năm thực hiện phong trào thi đua. Các cơ quan đơn vị trực thuộc Thành phố biểu dương, khen thưởng kịp thời theo thẩm quyền và lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc tiêu biểu để đề nghị UBND Thành phố khen thưởng.

- Căn cứ chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác ATTP hằng năm và giai đoạn 2021-2025 của Thành phố, Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố hướng dẫn cụ thể về tiêu chí khen thưởng, thời gian đánh giá và tổng kết khen thưởng.

#### 1. Tiêu chuẩn xét khen thưởng:

*a) Đối với các cơ quan thuộc Thành phố; Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố; các cơ quan báo chí, truyền thông, đơn vị sự nghiệp thuộc Thành phố và cá nhân thuộc cơ quan, đơn vị trên.*

- gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết; có sáng kiến, mô hình hoặc giải pháp trong công tác ATTP mang tính mới, được triển khai áp dụng trong thực tiễn quản lý, giải quyết công việc, tạo đột phá trong công tác ATTP của Thành phố, của cơ quan, đơn vị, địa phương.

Ngoài tiêu chuẩn trên, đối với UBND các quận, huyện, thị xã; UBND các xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn là tập thể được cơ quan cấp trên đánh giá, chấm điểm xếp hạng trong nhóm các đơn vị dẫn đầu khối quận, huyện, thị xã và khối xã, phường, thị trấn.

*b) Đối với các cơ sở, doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân tham gia sản xuất, sơ chế, chế biến, kinh doanh thực phẩm.*

Chấp hành tốt các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm. Thực hiện đầy đủ các điều kiện đảm bảo ATTP và duy trì, phát huy uy tín, chất lượng của sản phẩm, được các cơ quan, đơn vị đề xuất khen thưởng.

*c) Đối với người tiêu dùng thực phẩm.*

Chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có sáng kiến, mô hình hoặc giải pháp hiệu quả trong công tác ATTP hoặc có đóng góp tích

cực trong các hoạt động tuyên truyền, hoạt động bảo vệ người tiêu dùng, được các cơ quan, đơn vị đề xuất khen thưởng.

## **2. Hình thức khen thưởng, số lượng khen thưởng.**

### **a) Khen thưởng thành tích đột xuất hoặc đặc biệt xuất sắc đột xuất.**

Trong quá trình triển khai thực hiện phong trào thi đua, các cơ quan, đơn vị kịp thời phát hiện, khen thưởng và đề xuất Thành phố khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích đột xuất hoặc đặc biệt xuất sắc đột xuất theo quy định tại Điều 13 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

### **b) Khen thưởng hằng năm.**

- Cờ thi đua của UBND Thành phố: Xét tặng từ 02 đến 03 Cờ thi đua cho UBND các quận, huyện, thị xã có thành tích xuất sắc dẫn đầu công tác ATTP.

- Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố: Xét tặng Bằng khen tối đa 10 tập thể, 10 cá nhân trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế (cơ quan thường trực phong trào)

### **c) Khen thưởng tổng kết phong trào thi đua.**

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: Xét đề nghị tặng 02 Bằng khen cho 02 tập thể có thành tích xuất sắc dẫn đầu khối quận; khối huyện, thị xã.

- Cờ thi đua của UBND Thành phố: Xét tặng 05 Cờ thi đua cho Sở, ngành quận, huyện, thị xã có thành tích xuất sắc dẫn đầu.

- Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố: Xét tặng Bằng khen tối đa 20 tập thể, 20 cá nhân trên cơ sở đề nghị của Sở Y tế.

## **3. Quy trình, thủ tục, hồ sơ khen thưởng.**

### **a) Quy trình, thủ tục.**

- Sau khi Thành phố công bố kết quả chấm điểm ATTP (xếp thứ tự) hằng năm, Sở Y tế phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công Thương và các cơ quan có liên quan đề xuất các tập thể, cá nhân tiêu biểu đề nghị UBND Thành phố khen thưởng.

- Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố thực hiện các quy trình theo quy định, trình Chủ tịch UBND Thành phố quyết định khen thưởng.

### **b) Hồ sơ đề nghị khen thưởng (01 bộ), gồm:**

- Tờ trình đề nghị khen thưởng;

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng;

- Báo cáo thành tích của tập thể, cá nhân theo Mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

- Riêng đối với hồ sơ khen thưởng thành tích đột xuất hoặc đặc biệt xuất sắc đột xuất theo Điều 55 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

#### 4. Kinh phí thực hiện.

- Kinh phí hoạt động công tác An toàn thực phẩm của các sở, ngành, quận, huyện, thị xã, xã, phường, thị trấn thuộc Thành phố.
- Kinh phí Chương trình An toàn thực phẩm Thành phố.
- Kinh phí Quỹ Thi đua, Khen thưởng Thành phố.
- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Căn cứ Kế hoạch này các ban, sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Thành phố; Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã và các đơn vị thuộc Thành phố chủ động xây dựng kế hoạch, triển khai Phong trào thi đua phù hợp điều kiện cụ thể của cơ quan, đơn vị.

2. Các đơn vị: Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Cục quản lý thị trường Thành phố, UBND các quận, huyện, thị xã thường xuyên kiểm tra việc chấp hành các quy định của luật pháp về an toàn thực phẩm, kiểm soát chất lượng an toàn thực phẩm; phát hiện sớm các vi phạm, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm theo đúng quy định; phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng cấm và gian lận thương mại.

3. Giao Sở Y tế chủ trì phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND Thành phố. Hằng năm tổ chức đánh giá, chấm điểm các đơn vị, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua; Tham mưu UBND Thành phố tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết biểu dương, khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua “An toàn thực phẩm”.

4. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Hà Nội mới, Báo Kinh tế và Đô thị, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội đẩy mạnh công tác tuyên truyền Kế hoạch An toàn thực phẩm đến các cấp, các ngành, nhân dân tích cực hưởng ứng, thực hiện; mở các chuyên trang, chuyên mục về an toàn thực phẩm để thực hiện tuyên truyền.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Thành phố đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên thực hiện tốt phong trào thi đua. Gắn phong trào thi đua “An toàn thực phẩm” với các phong trào, cuộc vận động do Trung ương Mặt

trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể Trung ương phát động, nhằm phát huy sức mạnh của toàn dân cùng tham gia phong trào thi đua.

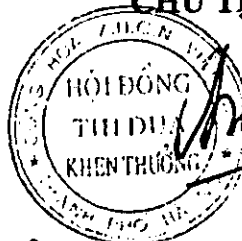
6. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố lấy kết quả triển khai phong trào thi đua làm căn cứ đánh giá và bình xét khen thưởng hằng năm cho các tập thể, cá nhân trực thuộc.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua “An toàn thực phẩm” trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021 - 2025. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố yêu cầu các cấp, ngành, địa phương thuộc Thành phố, đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện phong trào. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Y tế và Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố để tổng hợp, báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực: Thành ủy, HĐND Thành phố;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương;
- Bộ Y tế;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Ban Tuyên giáo Thành ủy;
- Thành viên Hội đồng TĐKT Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, đơn vị thuộc TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã; *2*
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng:  
NC, TKBT, HCTC, KGVX, KSTTHC;
- Lưu: VT, Ban TĐKT.

**TM. HỘI ĐỒNG  
CHỦ TỊCH**



**CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ  
Chu Ngọc Anh**



**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 336 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Công tác An toàn thực phẩm thành phố Hà Nội năm 2023**

Thực hiện Luật An toàn thực phẩm, Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật An toàn thực phẩm; Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về An toàn thực phẩm trong tình hình mới; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với vấn đề An toàn thực phẩm trong tình hình mới trên địa bàn Hà Nội; Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 29/3/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia an toàn thực phẩm giai đoạn 2011-2020 và tầm nhìn 2030, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch công tác An toàn thực phẩm (ATTP) năm 2023 như sau:

**I. MỤC TIÊU VÀ CHỈ TIÊU CƠ BẢN**

**1. Mục tiêu chung**

Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về ATTP từ Thành phố tới xã, phường, thị trấn. Thiết lập và phát huy hiệu quả kiểm soát ATTP trong toàn bộ chuỗi cung cấp thực phẩm, chủ động trong việc bảo vệ sức khỏe và quyền lợi người tiêu dùng, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố.

**2. Mục tiêu cơ bản**

- Nâng cao năng lực quản lý đảm bảo chất lượng ATTP.
- Nâng cao kiến thức, thực hành đúng về ATTP của người quản lý, người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người tiêu dùng.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm và phát hiện, xử lý nghiêm cơ sở vi phạm về ATTP. Kiểm soát chặt chẽ, giám sát chất lượng ATTP các mặt hàng thực phẩm lưu thông trên thị trường Thành phố.
- Xây dựng và thực hiện tốt các chương trình, dự án, đề án, mô hình điểm về ATTP.
- Không chế ngộ độc thực phẩm, hạn chế các bệnh truyền qua thực phẩm xảy ra trên địa bàn Thành phố.

**II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Công tác chỉ đạo và tăng cường năng lực quản lý nhà nước về ATTP**

- Thực hiện Chỉ thị 17-CT/TW ngày 21/10/2022 của Ban Bí thư trung ương về tăng cường bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm trong tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP trong tình hình mới; Chỉ thị số 10-CT/TU ngày 27/10/2016 của Thành ủy Hà Nội về “Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới trên địa bàn Hà Nội” và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Thành phố. Đẩy mạnh phong trào thi đua về ATTP, phối hợp vận động giám sát ATTP giữa UBND Thành phố và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội. Xây dựng văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện đến từng đơn vị, đưa các tiêu chí về ATTP vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Xây dựng và triển khai các chương trình, đề án, dự án, mô hình điểm về ATTP có hiệu quả.

- Thực hiện chế độ giao ban, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

## **2. Công tác thông tin, giáo dục truyền thông ATTP**

- Đổi mới và đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền về thực trạng công tác ATTP trên địa bàn Thành phố và kịp thời cảnh báo các nguy cơ gây mất ATTP tới các đối tượng đích là người quản lý, người sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và người dân, đặc biệt tăng cường tuyên truyền trong các dịp cao điểm về ATTP như: Tháng hành động vì ATTP, Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán, Tết Trung thu...

- Tuyên truyền gương các đơn vị, doanh nghiệp làm tốt công tác đảm bảo ATTP, biểu dương kịp thời các điển hình tiên tiến, mô hình sản xuất, chế biến thực phẩm an toàn đồng thời có hình thức tôn vinh, khen thưởng đối với cá nhân phát hiện và cung cấp thông tin về sản xuất, kinh doanh thực phẩm không an toàn.

## **3. Công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm nghiệm, hậu kiểm, giám sát chất lượng ATTP**

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất, kiểm nghiệm, giám sát, hậu kiểm việc thực hiện các quy định của pháp luật về ATTP, đồng thời kiên quyết xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm và kịp thời xử lý các thông tin phản ánh mất ATTP.

- Chủ động tổ chức giám sát chất lượng thực phẩm lưu thông trên thị trường và các vùng sản xuất trên địa bàn Thành phố, cảnh báo nguy cơ, truy xuất nguồn gốc thực phẩm không đảm bảo an toàn.

- Tăng cường phối hợp với các Tỉnh, Thành khác trong quản lý ATTP, truy xuất nguồn gốc thực phẩm không an toàn vào Hà Nội.

## **4. Công tác xây dựng các chương trình, đề án, dự án, mô hình điểm, chuyên đề về ATTP**

Tiếp tục triển khai các chương trình, đề án, dự án, mô hình điểm, chuyên đề về ATTP đã được phê duyệt, đề xuất nhân rộng các hoạt động đã triển khai và được đánh giá có hiệu quả đồng thời chủ động nghiên cứu xây dựng các hoạt động mới về ATTP đảm bảo thiết thực và phù hợp với thực trạng công tác ATTP trên địa bàn Thành phố.

### 5. Kiểm soát, xử lý các sự cố, nguy cơ gây mất ATTP

Chủ động kiểm soát, tiếp nhận và xử lý kịp thời các sự cố, nguy cơ gây mất ATTP trên địa bàn Thành phố, hạn chế thấp nhất các thiệt hại do sự cố về ATTP xảy ra.

### 6. Đảm bảo kinh phí, nhân lực, cơ sở vật chất phục vụ công tác ATTP

Dầu tư kinh phí địa phương, bố trí nhân lực phù hợp, xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị, hóa chất, phương tiện phục vụ công tác ATTP đảm bảo hiệu quả.

### 7. Thực hiện các thủ tục hành chính về ATTP

Thực hiện các thủ tục hành chính về ATTP, tiếp nhận tự công bố sản phẩm theo thẩm quyền, ứng dụng phần mềm công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, phần mềm tích hợp số liệu, hệ thống thông tin dữ liệu cập nhật về ATTP.

## III. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

### 1. Sở Y tế

- Thực hiện nhiệm vụ là cơ quan đầu mối thường trực Ban Chỉ đạo công tác ATTP Thành phố: Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác ATTP Thành phố, xây dựng các văn bản, kế hoạch hoạt động ATTP theo năm, tháng trọng điểm về công tác ATTP, tổ chức đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành, tiến hành thanh tra, kiểm tra chuyên ngành ATTP theo kế hoạch và đột xuất.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã duy trì phát triển, xây dựng và triển khai chương trình, dự án, đề án về ATTP thuộc lĩnh vực quản lý, bao gồm: mô hình đảm bảo ATTP dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, mô hình triển khai tuyến phố dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố ATTP có kiểm soát, mô hình kiểm soát ATTP tại bữa cỗ tập trung đông người, mô hình nâng cao năng lực tự quản lý ATTP bếp ăn tập thể trường học, mô hình tăng cường kiểm soát ATTP tại bếp ăn tập thể trường tiểu học thuộc 05 quận, 05 huyện, đánh giá thực trạng ATTP và truy xuất nguồn gốc đối với bếp ăn tập thể các khu công nghiệp, cụm công nghiệp...

- Ký hợp đồng với Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, cơ quan báo chí và các hội đoàn thể trong Ban chỉ đạo công tác ATTP Thành phố nhằm đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chủ trương, chính sách, các quy định pháp luật về ATTP, đưa tin bài ảnh phóng sự về thực trạng ATTP trên địa bàn.

- Thực hiện các hoạt động chuyên ngành về ATTP thuộc lĩnh vực Y tế được phân công, phân cấp quản lý. Thực hiện tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính về an toàn thực phẩm theo phân cấp.

- Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực hệ thống quản lý chất lượng ATTP.

- Tổng hợp báo cáo kết quả hoạt động ATTP toàn Thành phố theo quy định và đột xuất khi có yêu cầu.

## 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Thực hiện các hoạt động quản lý ATTP thuộc lĩnh vực ngành Nông nghiệp và PTNT quản lý theo phân công, phân cấp; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch trên cây trồng, vật nuôi, thủy sản, kiểm soát giết mổ động vật và sản phẩm động vật.

- Phát triển sản xuất nông nghiệp, chú trọng phát triển nông nghiệp sinh thái, đẩy mạnh các vùng sản xuất chuyên canh tập trung, phát triển mô hình chuỗi liên kết chuỗi trong sản xuất, chế biến gắn với thị trường tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, liên kết chuỗi giá trị, đảm bảo chất lượng, ATTP, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, hỗ trợ áp dụng hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (GAP, GMP, HACCP,...) trong sản xuất, sơ chế, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản; xúc tiến thương mại, bảo hộ sở hữu trí tuệ nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao giá trị gia tăng cho nông sản thực phẩm phục vụ tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra, hậu kiểm, lấy mẫu, giám sát chất lượng, ATTP tập trung vào sản phẩm có nguy cơ cao, tiêu thụ nhiều (rau, củ, quả, thịt, thủy sản...). Kịp thời phát hiện, cảnh báo nguy cơ, truy xuất nguồn gốc và xử lý đối với sản phẩm nông sản thực phẩm không đảm bảo ATTP.

- Chủ động, phối hợp với các Sở ngành, UBND các quận, huyện, thị xã tiếp nhận, xử lý các sự cố mất ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã duy trì phát triển, xây dựng và triển khai chương trình, dự án, đề án về ATTP lĩnh vực nông nghiệp. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý ATTP. Duy trì và phát triển Hệ thống truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản thực phẩm thành phố Hà Nội ([check.hanoi.gov.vn](http://check.hanoi.gov.vn)), Hệ thống phần mềm ứng dụng nền tảng công nghệ GIS ứng dụng quản lý ATTP nông lâm sản nhằm tăng cường công tác quản lý ATTP ngành nông nghiệp trên địa bàn Thành phố ([gis.chicucquanlychatluongnsts.hanoi.gov.vn](http://gis.chicucquanlychatluongnsts.hanoi.gov.vn)); nâng cấp Phần mềm trực tuyến kiểm tra kiến thức ATTP nông lâm thủy sản cho đối tượng là chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí của Trung ương và Hà Nội đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách về chất lượng, ATTP, quảng bá sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn trên địa bàn Thành phố; Biên tập, phát hành các ấn phẩm Bản tin quản lý chất lượng, ATTP nông nghiệp; Tăng cường hợp tác các tỉnh, thành phố, tổ chức đoàn công tác, hội nghị, diễn đàn, tuần lễ kết nối sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn, đặc sản vùng miền phục vụ người tiêu dùng Thủ đô theo Chương trình phối hợp giữa UBND Thành phố Hà Nội và Bộ Nông nghiệp và PTNT về “Đảm bảo ATTP, nâng cao chất lượng nông, lâm, thủy sản giao thương giữa thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố trong cả nước giai đoạn 2021 – 2025”.

## 3. Sở Công Thương

- Thực hiện các hoạt động bảo đảm ATTP chuyên ngành thuộc lĩnh vực Công Thương được phân công, phân cấp quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã duy trì phát triển, xây dựng và triển khai chương trình, dự án, đề án về ATTP thuộc lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu các sản phẩm an toàn, có nhãn hiệu, thương hiệu, kết nối sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm thực phẩm đảm bảo an toàn, ứng dụng công nghệ cao truy xuất nguồn gốc rõ ràng, đặc sản vùng miền vào hệ thống phân phối của Hà Nội phục vụ người tiêu dùng Thủ đô.

#### **4. Công an Thành phố**

- Tổ chức điều tra, phát hiện, đấu tranh, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

- Phối hợp liên ngành trong thanh tra, kiểm tra định kỳ và đột xuất về ATTP. Kiểm soát ngăn chặn việc vận chuyển tiêu thụ thực phẩm không đảm bảo vệ sinh, kém chất lượng và thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ lưu thông trên địa bàn.

#### **5. Cục Quản lý Thị trường Hà Nội**

- Tổ chức kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi kinh doanh thực phẩm, phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, dụng cụ, vật liệu bao gói chứa đựng thực phẩm nhập lậu; sản xuất, buôn bán thực phẩm giả, hàng kém, hàng kém chất lượng, thực phẩm không rõ nguồn gốc xuất xứ; hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ; hành vi vi phạm pháp luật về chất lượng, đo lường, giá, ATTP và các hành vi gian lận thương mại về thực phẩm theo quy định pháp luật trên địa bàn thành phố Hà Nội.

- Chủ động kiểm tra việc chấp hành pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong lưu thông thực phẩm trên thị trường; phối hợp kiểm tra kiểm soát các tổ chức, cá nhân sản xuất thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý của Bộ Công Thương theo quy định pháp luật; xử lý theo thẩm quyền các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

#### **6. Sở Khoa học và Công nghệ**

Phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát các quy định thực hiện việc tiếp nhận, cấp giấy tiếp nhận và các quy định liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng và nhãn sản phẩm thực phẩm; khuyến khích, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực ATTP. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện quản lý Nhà nước, thanh tra, kiểm tra về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, ghi nhãn hàng hóa, sở hữu trí tuệ theo thẩm quyền; làm đầu mối tổng hợp, báo cáo tình hình chất lượng trên địa bàn cho Ủy ban nhân dân Thành phố và Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định.

#### **7. Sở Giáo dục và Đào tạo**

- Phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước trong đảm bảo ATTP tại các trường học có dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể. Kiên quyết không để các cơ sở không đủ điều kiện theo quy định cung ứng dịch vụ ăn uống cho các trường học

trực thuộc. Triển khai các mô hình điểm bếp ăn tập thể bảo đảm ATTP trong trường học.

- Phối hợp tổ chức tuyên truyền, giáo dục kiến thức về ATTP trong trường học, huy động giáo viên và phụ huynh, học sinh tham gia tích cực vào công tác bảo đảm ATTP.

### **8. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Hướng dẫn các cơ quan báo, đài Thành phố, các cơ quan báo, chí Trung ương ký chương trình phối hợp công tác với Thành phố và chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tổ chức thông tin, tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật, các hoạt động về đảm bảo ATTP trên địa bàn Thành phố.

- Hướng dẫn các đơn vị thuộc trách nhiệm quản lý của ngành thực hiện quảng cáo thực phẩm theo Luật Quảng cáo, Điều 43 của Luật An toàn thực phẩm về Quảng cáo thực phẩm, Chương VIII Nghị định số 15/2018/NĐ-CP và các văn bản hiện hành về xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương.

### **9. Sở Văn hóa và Thể thao**

- Phối hợp với cơ quan quản lý Nhà nước trong quản lý các hoạt động quảng cáo ngoài trời liên quan đến ATTP.

- Tuyên truyền các thông điệp an toàn thực phẩm tại các Lễ hội, điểm tập trung đông người và đầu mối giao thông, văn hóa, văn minh tại các cơ sở dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

### **10. Sở Du lịch**

Chỉ đạo các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch, các cơ sở lưu trú du lịch, khách sạn, các khu, điểm du lịch có kinh doanh dịch vụ ăn uống đảm bảo đủ điều kiện ATTP theo quy định của pháp luật.

### **11. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính hướng dẫn triển khai và cân đối đảm bảo kinh phí cho các nhiệm vụ, dự án trong lĩnh vực ATTP từ nguồn vốn đầu tư công của Thành phố.

- Chủ trì huy động các nguồn tài trợ, xã hội hóa của các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực ATTP của Thành phố.

### **12. Sở Tài chính**

Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính phối hợp với các đơn vị tham mưu, báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về nguồn kinh phí để triển khai các hoạt động về ATTP theo quy định.

### **13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các Hội, đoàn thể Thành phố**

- Phối hợp giám sát, tuyên truyền, vận động ATTP, phát động các phong trào bảo đảm ATTP gắn với cuộc vận động xây dựng làng, xã văn hóa ở khu dân cư, nhằm thúc đẩy hình thành hành vi sản xuất, chế biến, kinh doanh, tiêu dùng các sản phẩm nông, lâm, thủy sản an toàn trong cộng đồng.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố: Tuyên truyền, vận động cán bộ hội viên tham gia vào công tác bảo đảm ATTP. Phối hợp với các Sở, ngành chức năng tổ chức các chương trình tập huấn, thông tin, truyền thông về ATTP cho phụ nữ, đặc biệt là các đối tượng kinh doanh, sản xuất thực phẩm quy mô nhỏ lẻ.

- Hội Nông dân Thành phố: Chủ trì phát động các phong trào sáng kiến, việc làm tốt về bảo đảm ATTP, tích cực đấu tranh với các hành vi mất ATTP trong cộng đồng, làng xã. Phối hợp tổ chức hoạt động tập huấn, hướng dẫn cho các hội viên về sản xuất thực phẩm an toàn, phương pháp chế biến, bảo quản khoa học, sử dụng đúng cách các hóa chất bảo vệ thực vật và an toàn thức ăn chăn nuôi, phân bón. Phối hợp với các ban, ngành phổ biến, hướng dẫn các giải pháp kỹ thuật tiên tiến bảo đảm ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh, bảo quản thực phẩm.

- Ban Quản lý các Khu công nghiệp và chế xuất Hà Nội: Đôn đốc các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp thực hiện các quy định về ATTP. Phối hợp với Sở Y tế thực hiện các hoạt động bảo đảm ATTP tại các doanh nghiệp trong các Khu công nghiệp trên địa bàn Thành phố.

#### 14. Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, các cơ quan báo, đài

- Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội chủ trì, phối hợp với các cơ quan truyền thông, chỉ đạo các Trung tâm Văn hóa Thông tin và Thể thao cấp huyện, cấp xã thông tin về ATTP thành nội dung thường xuyên của chương trình phát sóng. Dành thời lượng phát sóng các chương trình về bảo đảm ATTP, các chuyên mục cố định, chuyên đề về bảo đảm ATTP.

- Các Báo: Hànộimới, Kinh tế và Đô thị, Tuổi trẻ Thủ đô tăng cường đưa tin bài ảnh, phóng sự về thực trạng tình hình ATTP trên địa bàn, tuyên truyền phổ biến kiến thức, các quy định pháp luật về ATTP.

#### 15. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

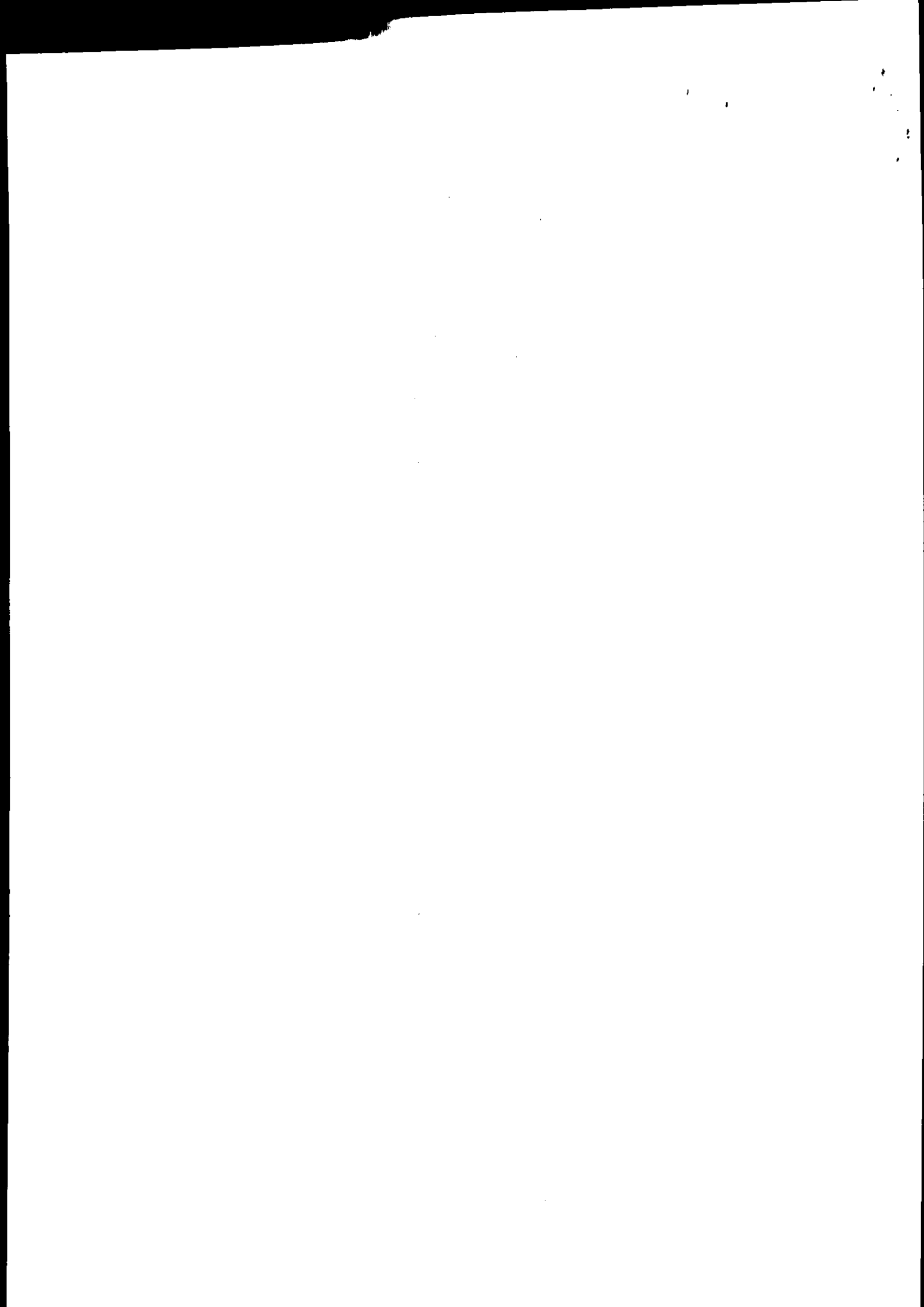
- Chịu trách nhiệm trước và UBND Thành phố về ATTP tại địa phương. Kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo công tác ATTP quận, huyện, thị xã. Tăng cường vai trò của chính quyền và các đoàn thể trong bảo đảm ATTP.

- Thực hiện hoặc phối hợp các Sở, ngành liên quan tổ chức triển khai các chương trình, dự án, đề án về ATTP trên địa bàn. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động việc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP, thanh kiểm tra, hậu kiểm, giám sát định kỳ, đột xuất, kiểm nghiệm ATTP và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về ATTP.

- Bố trí đủ nguồn lực, điều kiện làm việc, nhân lực và ngân sách cho các cơ quan chuyên môn để thực hiện việc quản lý Nhà nước về ATTP.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng trên địa bàn tăng cường kiểm tra, xử lý, giải tỏa chợ cóc, các điểm kinh doanh lấn chiếm lòng đường, vỉa hè, nơi công cộng không bảo đảm ATTP, gây mất trật tự an toàn giao thông, mỹ quan đô thị.

- Phòng ngừa, ngăn chặn và khắc phục sự cố về ATTP trên địa bàn theo quy định.





- Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác ATTP theo quy định và theo chỉ đạo của cấp trên.

#### IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Các đơn vị hoàn thành Kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung Kế hoạch ngay từ tháng 01 năm 2023.

- Thực hiện chế độ báo cáo đột xuất và định kỳ đúng quy định: Định kỳ trước ngày 25 tháng 11 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 145/KH – UBND ngày 17/7/2020 của UBND Thành phố về thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm trong tình hình mới; Báo cáo kết quả thực hiện Tháng hành động vì ATTP, Tết Nguyên đán, Tết Trung thu, kết quả thực hiện Chương trình phối hợp vận động giám sát ATTP giữa UBND và UBMTTQ Việt Nam các cấp đúng kế hoạch. Báo cáo kết quả năm 2023 trước ngày 15/12/2023. Định kỳ, Ban Chỉ đạo công tác ATTP Thành phố kiểm tra công tác triển khai, tiến độ thực hiện công tác ATTP của các Sở, ngành, quận, huyện, thị xã vào dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Tháng Hành động vì ATTP, Tết Trung thu và đánh giá 6 tháng, 1 năm.

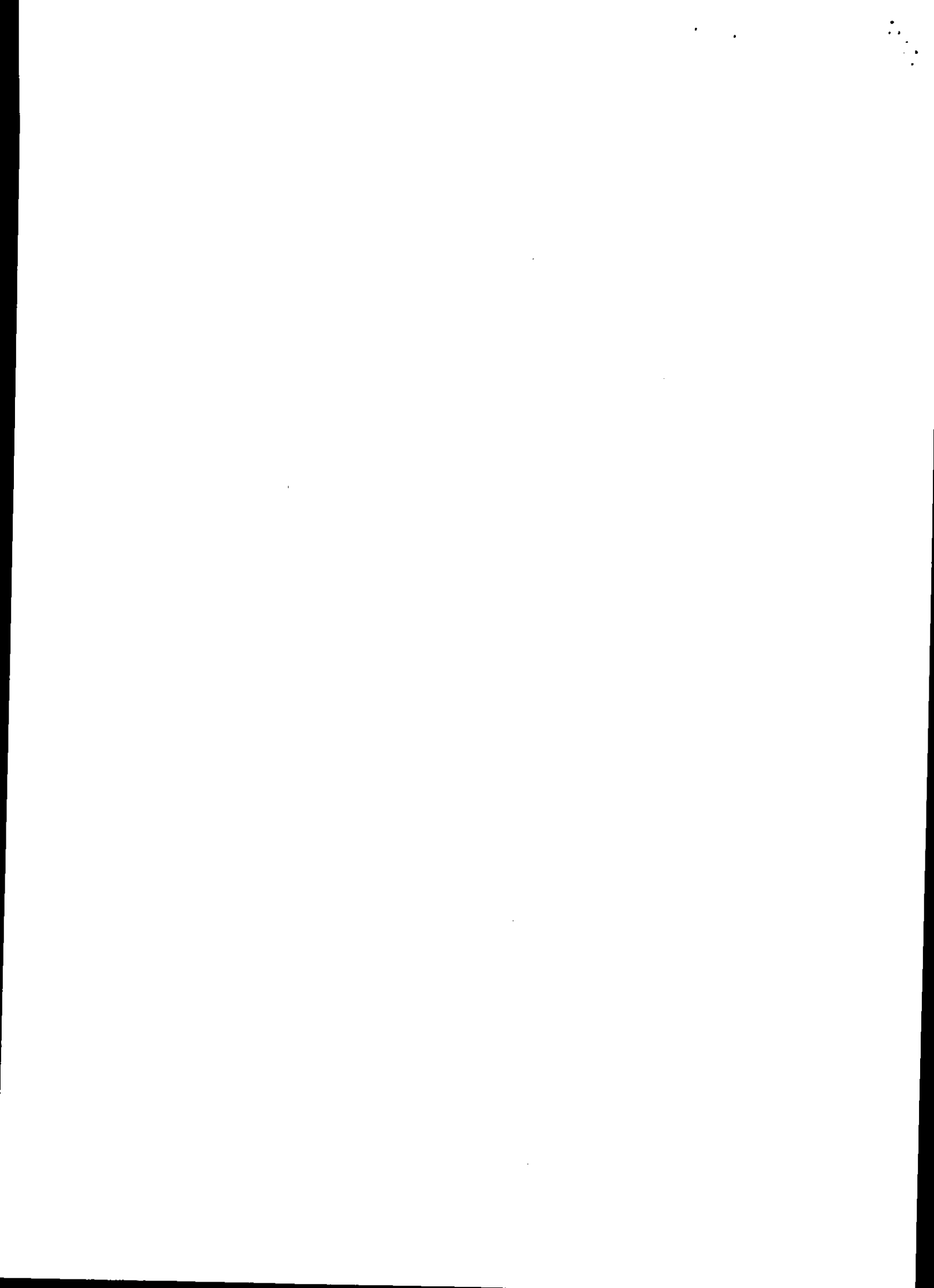
Ủy ban nhân dân Thành phố đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, các tổ chức đoàn thể của Thành phố và yêu cầu các Sở, ban, ngành Thành phố, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ báo cáo UBND Thành phố kết quả triển khai thực hiện (qua Sở Y tế để tổng hợp, đơn vị nhận báo cáo: Chi cục An toàn Vệ sinh thực phẩm Hà Nội, 35 Trần Bình, Cầu Giấy, Hà Nội. ĐT, Fax 0243.7759839. Email: ccvsattp\_soyt@hanoi.gov.vn).

#### Nơi nhận:

- Đồng chí Bí thư Thành ủy;
- Bộ Y tế;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Thành ủy;
- Đồng chí Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UBMTTQVN thành phố Hà Nội;
- Cục ATTP, Thanh tra BYT;
- Cục QLTT thành phố Hà Nội;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội;
- Các báo: Hà Nội mới, KT&ĐT, ANTĐ;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP và các PCVP;
- Phòng: KGVX, KT, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX An



Chữ Xuân Dũng



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4021 /HD-SYT.

Hà Nội, ngày 07 tháng 9 năm 2023

## HƯỚNG DẪN

**Đánh giá, chấm điểm phong trào thi đua An toàn thực phẩm  
các quận/huyện/thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội**

Thực hiện Kế hoạch số 08/KH-HĐTĐKT ngày 13/5/2021 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội về việc tổ chức phong trào thi đua "An toàn thực phẩm" trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2025. Sau khi thống nhất với Sở Công thương, Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn và Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Sở Y tế (cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo An toàn thực phẩm Thành phố) hướng dẫn Đánh giá, chấm điểm phong trào thi đua "An toàn thực phẩm" các quận, huyện, thị xã trên địa bàn thành phố Hà Nội, cụ thể như sau:

### I. Nội dung, chỉ tiêu thi đua

#### 1. Nội dung, chỉ tiêu thi đua:

Tổng số điểm thi đua tối đa là 100 điểm, gồm 7 nội dung:

- Nội dung I: Chi đạo, điều hành công tác quản lý an toàn thực phẩm (10 điểm)
- Nội dung II: Tuyên truyền, giáo dục, truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm và ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm (20 điểm)
- Nội dung III: Công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận ATTP và tiếp nhận báo tự công bố sản phẩm thực phẩm (15 điểm)
- Nội dung IV: Công tác thanh kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm (20 điểm).
- Nội dung V: Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm (5 điểm)
- Nội dung VI: Quản lý trang thiết bị và kinh phí công tác an toàn thực phẩm (10 điểm)
- Nội dung VII: Công tác khen thưởng (15 điểm).
- Nội dung VIII: Điểm thưởng (5 điểm).

#### 2. Căn cứ chấm điểm:

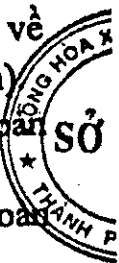
- Các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ trọng tâm, đột xuất của Thành phố, của các sở ngành chuyên môn giao đầu năm cho các đơn vị.
- Căn cứ Chương trình, Kế hoạch công tác hàng năm của các đơn vị.

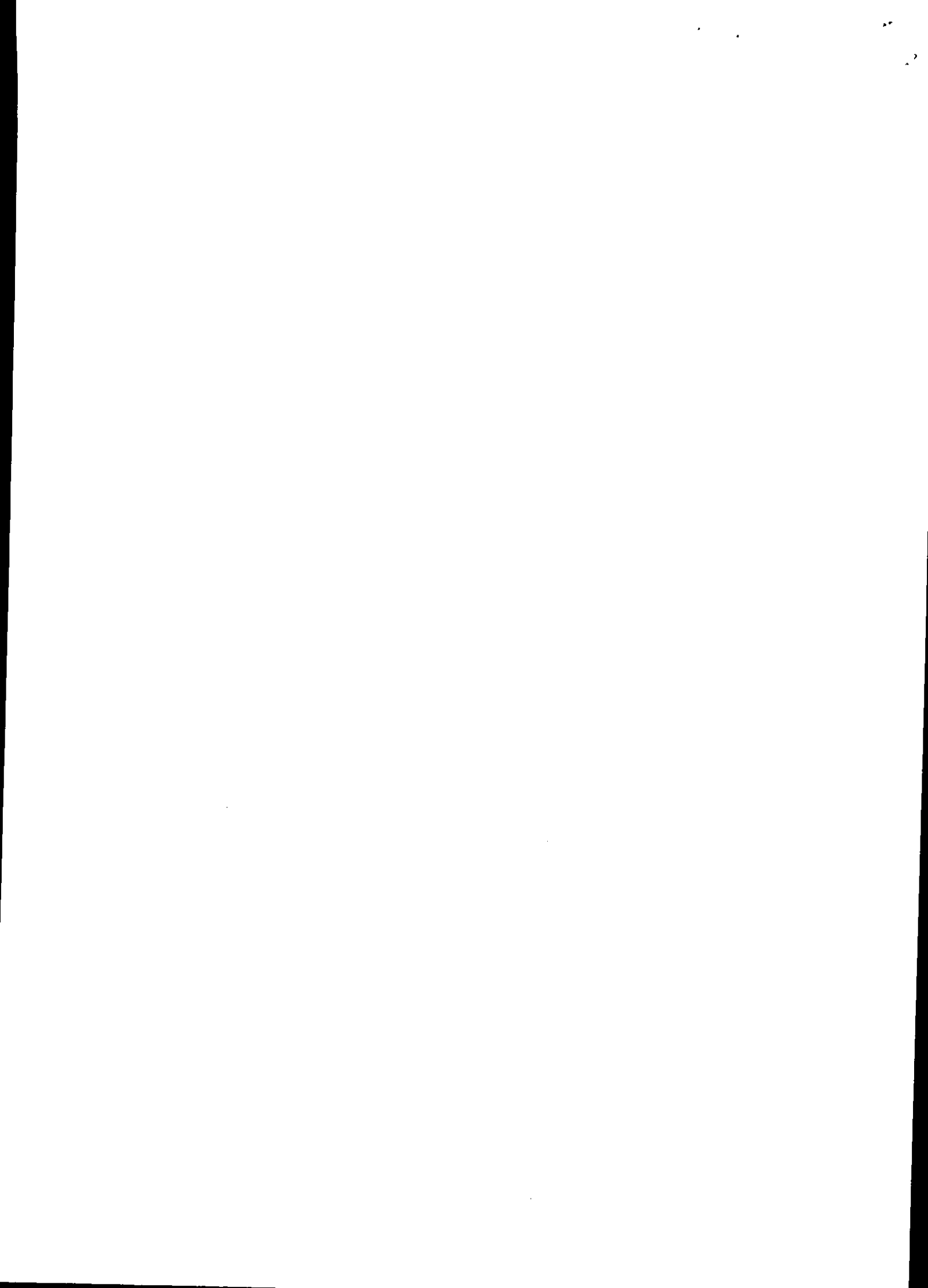
(Có phụ lục điểm chi tiết kèm theo)

3. Thời điểm chấm điểm: Thời gian đánh giá chấm điểm vào đầu quý IV hằng năm.

### II. Quy trình đánh giá, chấm điểm.

1. Ban chỉ đạo công tác ATTP các quận/huyện/thị xã căn cứ kết quả thực hiện các tiêu chí về ATTP, tự chấm điểm 08 nội dung kèm theo tài liệu chứng minh gửi Sở Y tế (cơ quan Thường trực BCĐ TP).





2. Căn cứ tình hình thực tiễn, Sở Y tế cơ quan thường trực BCD công tác ATTP có thể tham mưu UBND Thành phố thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện phong trào và kết quả chấm điểm của đơn vị.

3. Trên cơ sở tổng hợp điểm các đoàn kiểm tra, đánh giá, Sở Y tế (Chi cục TAVSTP) có trách nhiệm tổng hợp, phối hợp với các cơ quan liên quan để đánh giá, rà lại điểm chấm của các đoàn kiểm tra, đánh giá, dự kiến xếp hạng các đơn vị, kết quả cuối cùng làm căn cứ đề xuất khen thưởng.

4. Báo cáo UBND Thành phố kết quả chấm điểm và dự kiến xếp hạng các quận, huyện, thị xã và đề xuất khen thưởng.

### III. Tiêu chuẩn, số lượng khen thưởng:

Thực hiện theo Kế hoạch số 08/KH-HĐTĐKT ngày 13/5/2021 của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thành phố Hà Nội.

### IV. Tổ chức thực hiện.

1. Sở Y tế chủ trì phối hợp với Ban Thi đua - Khen thưởng Thành phố, Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Công thương theo dõi, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, định kỳ tổng hợp báo cáo UBND Thành phố.

Hàng năm tổ chức đánh giá, chấm điểm các đơn vị, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua; Tham mưu UBND Thành phố tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết biểu dương, khen thưởng thành tích trong phong trào thi đua "An toàn thực phẩm".

Hàng năm chủ động tham mưu, xây dựng kế hoạch thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá kết quả đánh giá chấm điểm tại các quận/huyện/thị xã.

2. Các sở, ban, ngành có liên quan phối hợp với cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo ATTP Thành phố, đánh giá, chấm điểm công tác An toàn thực phẩm các quận, huyện, thị xã đảm bảo quy định.

3. UBND quận/huyện/thị xã căn cứ vào hướng dẫn này và tình hình thực tế của địa phương chủ động triển khai thực hiện bộ tiêu chí chấm điểm công tác ATTP tại quận/huyện/thị xã và xây dựng bộ tiêu chí chấm điểm và đánh giá công tác ATTP các xã, phường, thị trấn phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương quản lý.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Y tế (qua Chi cục ATVSTP) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 13107/HD-SYT(ATTP) ngày 23/8/2021 của Sở Y tế Hà Nội.

#### Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- UBMTTQVN; Ban TĐKT Thành phố;
- Các Sở: Y tế, Công thương, NN&PTNT;
- BCD công tác ATTP Thành phố;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng: NC, TKBT, HCTC, KGVX, KSTTHC;
- Lưu: VT, CCATVSTP.



Thủ trưởng ban  
BCĐ công tác ATTP  
Trần Thị Nhị Hà

Mẫu số 01 (đối với tập thể)

ĐƠN VỊ CẤP TRÊN

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ**

**Tên tập thể đề nghị**

*(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)*

**I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH**

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Sơ lược quá trình thành lập và phát triển;
- Cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức, viên chức ;
- Chức năng, nhiệm vụ.

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Báo cáo thành tích theo các nội dung đạt được

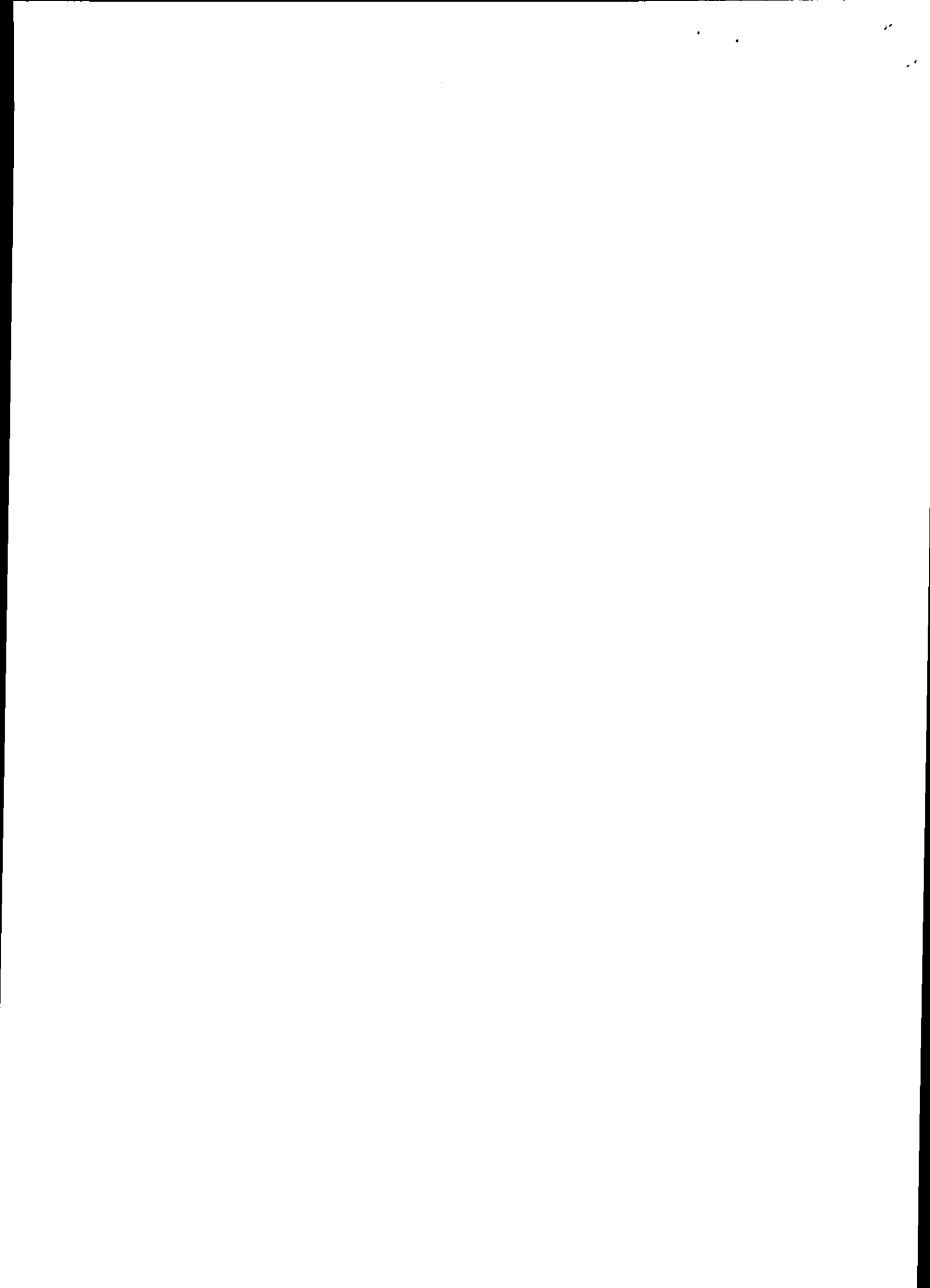
*(Báo cáo nêu rõ thành tích trong công tác ATTP)*

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích.

3. Việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

**XÁC NHẬN**  
**CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỜNG**  
*(Ký, đóng dấu)*

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
*(Ký, đóng dấu)*



Mẫu số 02 (đối với cá nhân)<sup>1</sup>

**ĐƠN VỊ CẤP TRÊN**  
\_\_\_\_\_

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

, ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
**ĐỀ NGHỊ TẶNG BẰNG KHEN CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ**

**I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH**

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt): .....
- Sinh ngày, tháng, năm: ..... Giới tính:.....
- Quê quán:.....
- Trú quán: .....
- Đơn vị công tác: .....
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể): .....
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: .....
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng: .....

**II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC**

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhiệm;
2. Thành tích đạt được của cá nhân trong tổ chức, triển khai thực hiện  
(Báo cáo nêu rõ thành tích trong công tác ATTP)

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**  
**XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ**  
(Ký, đóng dấu)

**NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

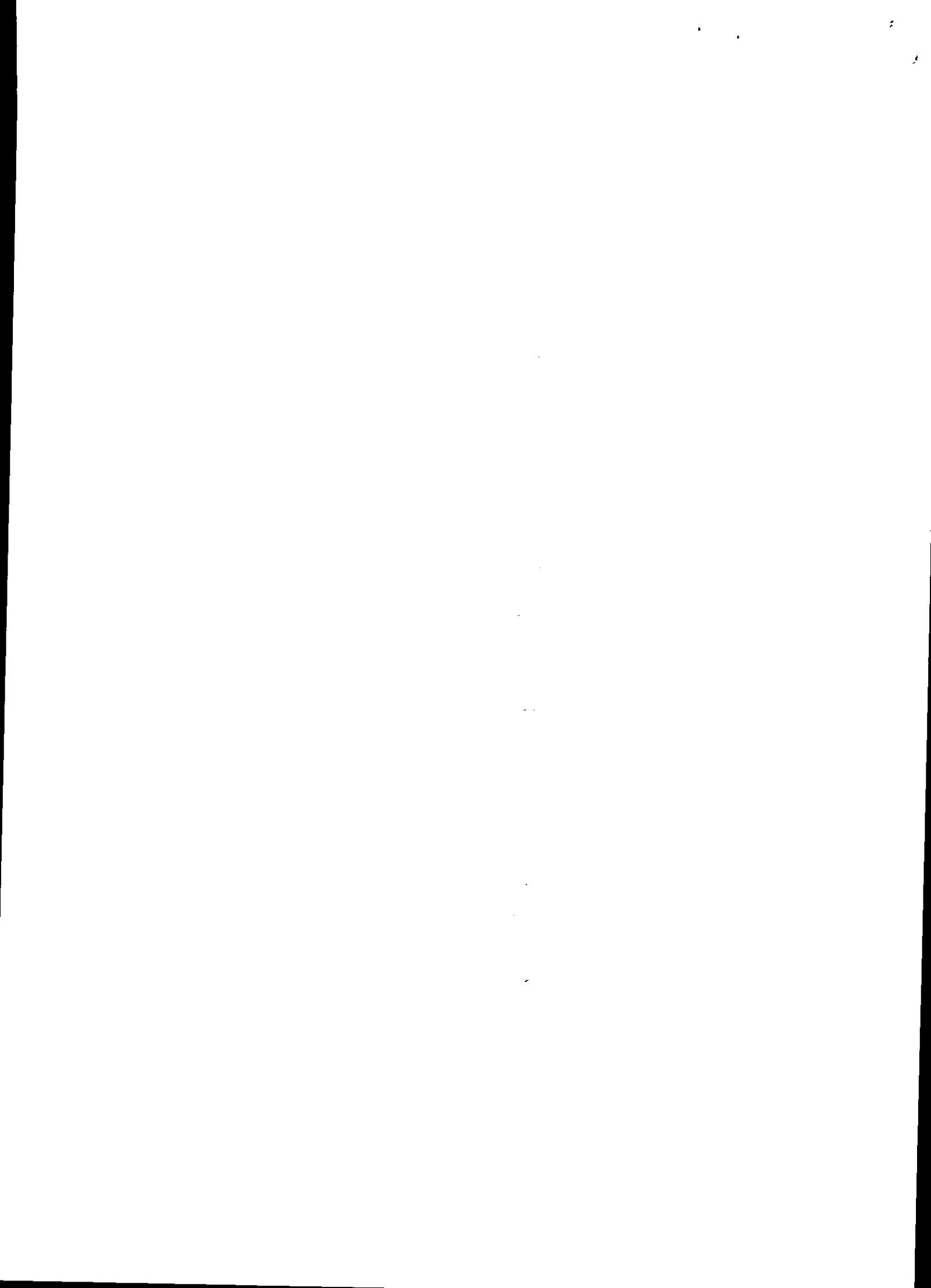
**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG**  
(Ký, đóng dấu)



**UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
BCĐ CÔNG TÁC ATTP**

**BẢNG CHẤM ĐIỂM CÔNG TÁC AN TOÀN THỰC PHẨM NĂM .....**  
**TẠI QUẬN, HUYỆN, THỊ XÃ .....**  
(Kèm theo Hướng dẫn số 4014/HD-SYT ngày 27/9/2023 của Sở Y tế Hà Nội)

TT	Tiêu chí	Hướng dẫn đánh giá, chấm điểm		Điểm chuẩn
		Tài liệu chứng minh	Chấm điểm	
<b>I</b>	<b>Chi đạo, điều hành công tác quản lý an toàn thực phẩm</b>			<b>10</b>
1	Trong năm ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, Kế hoạch triển khai theo yêu cầu của UBND thành phố, Sở Y tế, Sở Công thương và Sở NN & PTNT.	- Liệt kê số, ngày ban hành, trích yếu các văn bản (công văn hướng dẫn, chỉ đạo; kế hoạch triển khai) đã ban hành theo yêu cầu văn bản tương ứng của UBND thành phố, Sở Y tế, Sở Công thương và Sở NN & PTNT.	- Ban hành đầy đủ: 02 điểm; - Thiếu 01 văn bản: Trừ 0,2 điểm (trừ không quá 2 điểm)	2
2	Hoạt động của Ban chỉ đạo ATTP	- Quyết định kiện toàn/thành lập BCĐ ATTP quận/huyện/thị xã theo Chỉ thị 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ (trong đó Chủ tịch UBND quận, huyện, thị xã là Trưởng BCĐ công tác ATTP)	- Đã kiện toàn BCĐ theo quy định: 0.5 điểm. - Chưa thành lập không cho điểm.	0.5
		- Có quy chế làm việc của BCĐ (trường hợp thay đổi thành viên hoặc thay đổi phân công nhiệm vụ của thành viên phải có quy chế sửa đổi). Có phân công chức năng nhiệm vụ của từng thành viên của BCĐ.	- Có quy chế làm việc BCĐ và phân công chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên: 0,5 điểm. - Chưa có hoặc không sửa đổi, thay thế, phân công sau khi có Quyết định kiện toàn: 1 tiêu chí trừ 0,2 điểm	0.5
		- Duy trì thường xuyên chế độ họp BCĐ Q,H, TX tối thiểu 3 tháng/lần. Kết thúc họp có biên bản và chỉ đạo của Trưởng BCĐ (bằng văn bản) sau mỗi cuộc họp.	- Duy trì chế độ họp thường xuyên: 1 điểm. - Thiếu 1 cuộc họp trừ 0,25 điểm.	1



3	Báo cáo định kỳ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liệt kê số, ngày ban hành các báo cáo Công tác an toàn thực phẩm (báo cáo tháng, tháng cao điểm, 3 tháng, 6 tháng, 9 tháng, năm, dịp cao điểm (tháng hành động vì ATTP; dịp Tết trung thu; Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán và Lễ hội xuân).</li> <li>- Các văn bản yêu cầu báo cáo đột xuất; Liệt kê các báo cáo đột xuất theo yêu cầu tại văn bản tương ứng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đầy đủ, đúng thời gian quy định: 03 điểm.</li> <li>- Thiếu 01 lần báo cáo: Trừ 0,2 điểm (trừ không quá 03 điểm).</li> </ul>	3
4	Triển khai công tác thực hiện thủ tục hành chính về ATTP theo phân cấp	Hồ sơ thực hiện các thủ tục hành chính, kết quả của thủ tục hành chính (Giấy chứng nhận, xác nhận, ...), Phương pháp: rút ngẫu nhiên 20 hồ sơ đã được giải quyết	<b>Thực hiện thủ tục hành chính theo phân cấp</b>	
			Thực hiện đúng theo phân cấp 20/20 cơ sở	1
			Thực hiện chưa đúng theo phân cấp ( $\geq 1$ cơ sở/20 cơ sở) không cho điểm	0
			<b>Giải quyết thủ tục hành chính đúng thời gian và đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định</b>	
			20/20 hồ sơ được giải quyết trong thời gian và đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định	1
Thực hiện hồ sơ được giải quyết quá thời gian hoặc không đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định ( $\geq 1$ cơ sở/20 cơ sở) không cho điểm	0			
5	Tổ chức chấm điểm công tác ATTP các xã, phường, thị trấn	Văn bản thông báo kết quả xếp hạng công tác quản lý ATTP các xã, phường, thị trấn do UBND quận, huyện, thị xã ban hành.	Đã thực hiện việc chấm điểm công tác ATTP các xã, phường, thị trấn và có thông báo của UBND quận/huyện/thị xã về kết quả chấm điểm cho 01 điểm; Chưa thực hiện không cho điểm	1
II	<b>Tuyên truyền, giáo dục, truyền thông nâng cao nhận thức về an toàn thực phẩm và ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm</b>			20
6	Tổ chức Lễ phát động/Hội nghị triển khai trong dịp cao điểm: Lễ, Tết, Tháng hành động vì ATTP tại Q,H,TX	Kế hoạch triển khai, công văn (giấy mời) và kết luận của trưởng BCD	Tổ chức tại Q,H,TX và > 80% số X,P,TT	3
			Tổ chức tại Q,H,TX và 50% - 80% số X,P,TT	2
			Tổ chức tại Q,H,TX và <50% số X,P,TT	1

7	Đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác ATTP	- Kế hoạch, công văn (QĐ) cử cán bộ tham gia đào tạo, tập huấn (Đối tượng BCD cấp Q, H, TX và BCD X, P, TT; Cán bộ các ngành Y tế, NN, CT làm lĩnh vực ATTP từ Quận, huyện, thị xã đến xã, phường, thị trấn) (Thông kê số liệu, danh sách cán bộ làm lĩnh vực ATTP được phê duyệt của Trường BCD các cấp). - Văn bản thống kê số lượng, danh sách cán bộ làm công tác ATTP theo đối tượng.	3
7.1	Tuyển Thành phố phối hợp tổ chức		1
7.2	Tuyên quận, huyện, thị xã chủ động tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ làm công tác ATTP cấp quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn; Đầu tư kinh phí cho đào tạo, tập huấn		0
8	Phổ biến, tuyên truyền pháp luật, các văn bản quy phạm pháp luật về đảm bảo an toàn thực phẩm đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh, chế biến thực phẩm, người tiêu dùng. Xây dựng các ấn phẩm truyền thông, đầu tư kinh phí cho công tác tuyên truyền.		2
			1
			2
			4
			1
			2

		<p>- Đầu tư kinh phí tại địa phương cho công tác tuyên truyền</p>
9	<p>Công khai các cơ sở không thực hiện các quy định điều kiện ATTP (Số cơ sở bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực ATTP)</p>	<p>Công khai tên, địa chỉ cơ sở vi phạm trên công thông tin điện tử của UBND quận, huyện, thị xã và các phương tiện thông tin đại chúng khác (Báo, loa truyền thanh...) được phê duyệt của các cấp có thẩm quyền yêu cầu công khai (Có giấy tờ, chứng minh..)</p>
	<p>- Phát thanh 2-4 lần/quần, treo Pano, áp phích, bảng Zôn, khẩu hiệu, tờ rơi...: 01 điểm. Thiếu 1 nhóm trừ 0.2 điểm (điểm trừ không quá 01 điểm).</p>	1
	<p>- Viết bài tuyên truyền về thực trạng triển khai các hoạt động về ATTP tại địa phương (01tháng/1 bài): 01 điểm. Thiếu 1 bài trừ 0.2 điểm (điểm trừ không quá 02 điểm)</p>	2
	<p>- Phối hợp tổ chức tuyên thông, giáo dục về ATTP cho các hội, đoàn thể, ban ngành...(Tài liệu chứng minh, kinh phí của địa phương tổ chức, tối thiểu 15 lớp/quần, huyện, thị xã)</p>	2
	<p>Thiếu 1 lớp trừ 0.1 điểm (điểm trừ không quá 02 điểm)</p>	
	<p>- Thực hiện công khai 100% các cơ sở bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực ATTP (tổ chức công khai trong vòng 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính; nếu công khai sau 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính chuyển mức điểm thứ 2 (4điểm)).</p>	5
	<p>- Thực hiện công khai các cơ sở bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực ATTP từ 80% đến &lt; 90% (tổ chức công khai trong vòng 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính; nếu công khai sau 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính chuyển mức điểm thứ 3 (3điểm)).</p>	4

			- Thực hiện công khai các cơ sở bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực ATTP từ 70% đến <80% (tổ chức công khai trong vòng 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính; nếu công khai sau 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính chuyển mức điểm thứ 4 (2điểm)).	3
			- Thực hiện công khai các cơ sở bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực ATTP từ 60% đến <70%. (tổ chức công khai trong vòng 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính; nếu công khai sau 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính chuyển mức điểm thứ 5 (1điểm)).	2
			- Thực hiện công khai các cơ sở bị xử lý vi phạm trong lĩnh vực ATTP từ 50% đến <60%. (tổ chức công khai trong vòng 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính; nếu công khai sau 7 ngày kể từ khi có Quyết định xử lý vi phạm hành chính thì không được điểm).	1
<b>III</b>	<b>Công tác quản lý, cấp giấy chứng nhận ATTP và tiếp nhận bản tự công bố sản phẩm thực phẩm</b>			<b>15</b>
10	Công tác nắm bắt, rà soát các cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, căng tin, bếp ăn tập thể....Do quận/huyện/thị xã quản lý.	- Sổ/danh sách cơ sở thuộc lĩnh vực quản lý (tên, địa chỉ, có/không có ĐKKD, loại hình sản xuất, kinh doanh, thuộc ngành nào quản lý...) - Danh sách các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, căng tin, bếp ăn tập thể... thuộc phạm vi chức năng quản lý của quận/huyện/thị xã.	- Có sổ theo dõi, cập nhật các cơ sở quản lý trên địa bàn đầy đủ danh sách các cơ sở ATTP thuộc lĩnh vực quản lý (đầy đủ thông tin theo phân cấp, phân ngành cập nhật cơ sở phát sinh trong năm, cơ sở nghỉ trong năm, nếu không đầy đủ trừ 0,5 điểm)  - Kiểm tra thực tế ngẫu nhiên 05 cơ sở: + Nếu quản lý đầy đủ 100% cơ sở trên địa bàn + Nếu Quản lý thiếu mỗi cơ sở trừ 0,2 điểm (trừ không quá 1 điểm)	1  1

11	Tỷ lệ % các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống... thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP theo quy định	Cung cấp tài liệu chứng minh các số liệu sau: - Danh sách các cơ sở được cấp giấy chứng nhận/tổng số cơ sở thuộc đối tượng phải cấp giấy chứng nhận.	- Cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP được cấp GCN đạt 95-100%	3
			- Cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP được cấp GCN đạt 85- <95%	2
			- Cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP được cấp GCN đạt 70- <85%	1
			- Cơ sở thuộc diện phải cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP được cấp GCN đạt 50- < 70%	0,5
12	Tỷ lệ % ký cam kết hoặc gửi bản sao có xác nhận của cơ sở một trong các giấy chứng nhận (quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12 – Nghị định số 15/2018/NĐ-CP) đối với cơ sở không thuộc diện cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP theo quy định.	Cung cấp tài liệu chứng minh sau: - Danh sách tổng số cơ sở không thuộc diện cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP và danh sách các cơ sở ký cam kết bảo đảm ATTP và gửi bản sao có xác nhận của cơ sở một trong các giấy chứng nhận (quy định tại Điểm k Khoản 1 Điều 12 – Nghị định số 15/2018/NĐ-CP). - Kế hoạch kiểm tra việc tuân thủ các cam kết đã ký	100% cơ sở thực hiện ký cam kết và gửi bản sao có xác nhận cơ sở.	5
			70% - < 100% cơ sở thực hiện ký cam kết và gửi bản sao có xác nhận cơ sở.	3
			10% - <70% cơ sở thực hiện ký cam kết và gửi bản sao có xác nhận cơ sở. tra việc chấp hành quy định của pháp luật về ATTP.	1
			< 10% cơ sở thực hiện ký cam kết và gửi bản sao có xác nhận cơ sở.	0
13	Công tác giải tỏa các tụ điểm chợ cóc hoạt động dọc các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, tụ điểm giao thông, xung quanh các chợ đã được phân hạng, các tụ điểm đã được phản ánh trên các phương tiện thông tin, báo chí gây bức xúc dư luận	Cung cấp tài liệu chứng minh các số liệu sau: - Danh sách chợ cóc, chợ tạm còn tồn tại trên địa bàn. - Số, ngày ban hành các văn bản chỉ đạo điều hành, phối hợp giải tỏa các tụ điểm chợ cóc. - Các văn bản chỉ đạo điều hành, phối hợp giải tỏa các tụ điểm chợ cóc (số, ngày, tháng, năm ban hành văn bản).	100% chợ cóc, chợ tạm trên địa bàn được giải tỏa, không có chợ tái hoạt động	2
			50% - <100% chợ cóc, chợ tạm trên địa bàn được giải tỏa, không tái hoạt động	1
			< 50% chợ cóc, chợ tạm trên địa bàn được giải tỏa, không tái hoạt động (Không triển khai không cho điểm)	0,5

14	Quản lý hồ sơ tự công bố sản phẩm thực phẩm theo phân cấp	Cung cấp tài liệu chứng minh sau: Danh sách các sản phẩm tự công bố. Công khai danh sách các sản phẩm tự công bố	Danh sách các sản phẩm tự công bố sản phẩm thực phẩm; Thực hiện công khai danh sách các sản phẩm tự công bố. Có đầy đủ tài liệu chứng minh được 03 điểm, thiếu 1 tài liệu trừ 1 điểm. Kiểm tra ngẫu nhiên 06 hồ sơ tự công bố (không có danh sách quản lý hoặc hồ sơ chưa phù hợp nhưng chưa có cảnh báo trừ 0.5 điểm/1 hồ sơ, trừ tối đa không quá điểm chuẩn (không có không cho điểm))	3
IV	Công tác thanh kiểm tra và xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm:		<p>100% cơ sở được kiểm tra ít nhất 1 lần trong năm trên tổng số các cơ sở đã thông kê, lập danh sách. Cứ giảm mỗi 10% tỷ lệ các cơ sở không được kiểm tra trừ 0,2 điểm (điểm trừ không quá 4 điểm)</p> <p><b>Tỷ lệ cơ sở kiểm tra đạt điều kiện ATTP</b></p> <p>95-100% Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện ATTP so với chỉ tiêu kế hoạch được giao:</p> <p>85- &lt;95% Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện ATTP so với chỉ tiêu kế hoạch được giao:</p> <p>70-&lt;85% Tỷ lệ cơ sở được kiểm tra đạt điều kiện ATTP so với chỉ tiêu kế hoạch được giao</p> <p><b>Chuyển hồ sơ xem xét xử lý vi phạm</b></p> <p>Có lập biên bản vi phạm chuyển cho cơ quan có thẩm quyền đúng thời hạn xem xét xử lý cơ sở vi phạm.</p> <p>Có lập biên bản vi phạm chuyển cho cơ quan có thẩm quyền chậm thời hạn xem xét xử lý cơ sở vi phạm.</p> <p>Không chuyển biên bản cho cơ quan có thẩm quyền xem xét xử lý vi phạm cơ sở không đạt.</p> <p>≥ 95% cơ sở kiểm tra được xét nghiệm nhanh ATTP</p> <p>90 - 94% cơ sở kiểm tra, giám sát được xét nghiệm nhanh ATTP</p> <p>70 - &lt;90% cơ sở kiểm tra, giám sát được xét nghiệm nhanh ATTP</p>	20
15	Thực hiện kiểm tra định kỳ các cơ sở sản xuất chế biến, kinh doanh thực phẩm...	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch kiểm tra, kiểm tra định kỳ được phê duyệt</li> <li>- Danh sách các cơ sở được kiểm tra</li> <li>- Biên bản kiểm tra</li> </ul>		2
16	Thực hiện lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu ATTP trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch kiểm tra được phê duyệt (số kế hoạch, ...)</li> <li>- Báo cáo kết quả, số liệu xét nghiệm. (thể hiện tại số sách, báo cáo).</li> </ul> <p>(Các xét nghiệm phải được thực hiện</p>		2



		khi đi kiểm tra do đoàn liên ngành hoặc chuyên ngành của Q/H/TX tổ chức)	50 < 70% cơ sở kiểm tra, giám sát được xét nghiệm nhanh ATTP	1
			Có tổ chức lấy mẫu thực phẩm xét nghiệm tại Labo $\geq 10$ mẫu	2
			(Có tổ chức lấy mẫu thực phẩm gửi xét nghiệm Labo do kinh phí quận/huyện/thị xã: mỗi 1 mẫu tính 0,2 điểm, tối đa 2 điểm; Các mẫu vi phạm về ATTP không có thông báo/cảnh báo hoặc truy xuất về ATTP trừ 0,5 điểm/01 mẫu. Không tổ chức lấy mẫu gửi xét nghiệm Labo không cho điểm)	
17	Xử lý vi phạm an toàn thực phẩm	Báo cáo kết quả thanh kiểm tra: Nêu rõ vi phạm và phương án xử lý (nếu có) và các văn bản liên quan. Các Quyết định xử lý vi phạm hành chính.	100% số cơ sở bị phát hiện vi phạm đã xử phạt hành chính theo quy định. Cứ giảm mỗi 10% tỷ lệ các cơ sở bị phát hiện vi phạm đã xử phạt hành chính theo quy định trừ 0,5 điểm.	3
			< 50% số cơ sở bị phát hiện vi phạm đã xử phạt hành chính theo quy định	0
18	Xử lý, xác minh các thông tin về không đảm bảo ATTP	- Danh sách các cơ sở không đảm bảo an toàn thực phẩm trên địa bàn do tổ chức cá nhân cung cấp, do yêu cầu của cơ quan chức năng hoặc tự phát hiện. - Các văn bản chỉ đạo, phối hợp trong xử lý sự việc - Các văn bản thông báo về kết quả điều tra, xác minh, truy xuất nguồn gốc...	Không có các thông tin về không đảm bảo ATTP được 2 điểm.	2
			Thực hiện được đầy đủ yêu cầu về điều tra, xác minh, truy xuất, kiểm chứng thông tin... được 2 điểm.	2
			Không xử lý thông tin về không đảm bảo ATTP thì mỗi thông tin bị trừ 0,5 điểm (trừ không quá 2 điểm)	0
V	<b>Công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm</b>		5	
19	Quản lý ngộ độc thực phẩm	Có sổ sách theo dõi công tác Quản lý ngộ độc thực phẩm, ghi chép đầy đủ, rõ ràng	Có sổ theo dõi công tác QLNDTP và phối hợp chặt chẽ xử lý kịp thời, khẩn trương theo quy định khi có vụ NDTP $\leq 30$ người mắc.	5

			Trường hợp có vụ NEDTP hoặc rối loạn tiêu hóa thực hiện chế độ báo cáo chậm theo quy định (> 24h sau khi biết tin) hoặc có vụ NEDTP ≥ 30 người mắc hoặc có từ vong do NEDTP không cho điểm	0
VI	Quản lý trang thiết bị và kinh phí công tác an toàn thực phẩm;			10
			Sổ sách ghi chép đầy đủ theo danh mục trang thiết bị, hóa chất được trang bị	2
			Sổ sách ghi chép không đầy đủ hoặc không ghi chép theo danh mục trang thiết bị, hóa chất được trang bị không cho điểm	0
20	Quản lý trang thiết bị, hóa chất cho hoạt động ATTP.	<ul style="list-style-type: none"> <li>Sổ sách các trang thiết bị cơ bản (máy tính, thiết bị lấy mẫu, vận chuyển mẫu, các test kiểm tra nhanh...)</li> <li>Thực tế sử dụng trang thiết bị, hóa chất đúng mục đích. (bảng theo dõi hoặc sổ ghi chép)</li> </ul>	Sử dụng trang thiết bị, hóa chất đúng mục đích là công tác ATTP	2
			Sử dụng trang thiết bị, hóa chất đúng cho mục đích khác không cho điểm	0
			Địa phương có đầu tư kinh phí cho ATTP ≥ 1 tỷ	6
			Địa phương có đầu tư kinh phí cho ATTP từ 800 triệu đến < 1 tỷ	5
21	Đầu tư kinh phí cho công tác ATTP	Có kế hoạch và dự toán cho ATTP	Địa phương có đầu tư kinh phí cho ATTP từ 600 triệu đến < 800 triệu	4
			Địa phương có đầu tư kinh phí cho ATTP dưới 600 triệu	3
			Không đầu tư kinh phí cho ATTP	0
VII	Công tác khen thưởng (Điểm tối đa: 15 điểm)			15
22	Triển khai kịp thời các Kế hoạch, văn bản chỉ đạo của Thành phố về triển khai thực hiện phong trào thi đua "An toàn thực phẩm" trong năm	Kế hoạch triển khai và các văn bản chỉ đạo	- Có xây dựng Kế hoạch, văn bản triển khai thực hiện phong trào thi đua "An toàn thực phẩm" trong năm (Thiếu 01 văn bản trừ 2,5 điểm; chậm theo yêu cầu trừ 01 điểm)	4

23	Báo cáo sơ kết, tổng kết triển khai thực hiện phong trào thi đua "An toàn thực phẩm" trong năm (không tính khen thưởng thành tích của tập thể, cá nhân năm trước)	Báo cáo	- Có báo cáo sơ kết, tổng kết đúng thời gian, đảm bảo theo quy định (Thiếu 01 văn bản trừ 2,5 điểm; chậm theo yêu cầu trừ 01 điểm)	4	
24	Đơn vị có cá nhân, tập thể được khen thưởng cấp Thành phố, cấp Nhà nước về thành tích trong công tác "An toàn thực phẩm" trong năm (không tính khen thưởng thành tích của tập thể, cá nhân năm trước)	Quyết định khen thưởng	Mỗi tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp Thành phố tính 01 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn Mỗi tập thể, cá nhân được khen thưởng cấp Nhà nước tính 02 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn	4	
25	Có biểu dương, khen thưởng kịp thời theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác "An toàn thực phẩm" trong năm (không tính khen thưởng thành tích của tập thể, cá nhân năm trước)	Quyết định khen thưởng	Mỗi tập thể, cá nhân được khen thưởng tính 0,5 điểm, tối đa không quá điểm chuẩn	3	
VIII	<b>Điểm thường (Điểm tối đa: 05 điểm)</b>				
26	Có sáng kiến, mô hình hoặc giải pháp mới trong công tác "An toàn thực phẩm" trong năm	- Văn bản xây dựng, triển khai thực hiện mô hình, giải pháp mới tại đơn vị; - Báo cáo và các văn bản liên quan.	- Tự xây dựng mới 02 mô hình, giải pháp mới trở lên: 3 điểm. - Tự xây dựng mới 01 mô hình, giải pháp mới : 2 điểm. - Không xây dựng mới mô hình điểm: Không điểm.	3	
27	Đơn vị có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác "An toàn thực phẩm" hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học về lĩnh vực "An toàn thực phẩm"	Hồ sơ nghiên cứu khoa học và văn bản liên quan.	- Có thực hiện: 2 điểm. - Không thực hiện: Không điểm.	2	
<b>Tổng cộng</b>					<b>100</b>

**\* Phân loại:**

- Loại xuất sắc  $\geq 95$  điểm
- Loại tốt (A):  $90 - < 95$  điểm
- Loại khá (B):  $70 - < 90$  điểm
- Loại trung bình (C):  $< 70$  điểm

**\* Xếp loại theo tổng số điểm đạt : \_\_\_\_\_**

**\* Ghi chú:** Những nội dung, tiêu chí chấm điểm mà đơn vị không có, không cần phải thực hiện thì giữ nguyên điểm chuẩn.

